TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 5 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 5 · Đề số 21

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 2,85 ……. 2,850

A. > **B.** < **C.** =

Câu 2. *(0,5 điểm)* Trong số thập phân 845,301, chữ số 3 thuộc hàng nào?

A. hàng phần nghìn **B.** hàng phần trăm

C. hàng đơn vị **D.** hàng phần mười

Câu 3. *(0,5 điểm)* Một sợi dây dài 54,18 m, sợi dây thứ hai dài hơn sợi dây thứ nhất 19,4 m. Cả hai sợi dây dài:

A. 88,96 m **B.** 127,66 m **C.** 73,58 m **D.** 127,76 m

Câu 4. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 5/3 × 5/8 (viết dưới dạng phân số tối giản) là:

A. 8/3 **B.** 25/12 **C.** 25/11 **D.** 25/24

Câu 5. *(0,5 điểm)* 63,8 : 0,1 = …….

A. 638 **B.** 0,638 **C.** 6,38 **D.** 6380

Câu 6. *(0,5 điểm)* 9 km² = ……. ha

A. 9000 **B.** 90 000 **C.** 90 **D.** 900

Câu 7. *(0,5 điểm)* 7 tấn 974 kg = ……. tấn

A. 7,0974 **B.** 7,974 **C.** 70,974 **D.** 8,974

Câu 8. *(0,5 điểm)* Hình tam giác có độ dài đáy 25 cm, chiều cao 14 cm. Diện tích hình tam giác là:

A. 350 cm² **B.** 78 cm² **C.** 39 cm² **D.** 175 cm²

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Tìm x:

a) x + 6,17 = 28,87; x = …….

b) x × 3,5 = 34,65; x = …….

c) 51,8 − x = 47,46; x = …….

Câu 10. *(1 điểm)* Tính (viết kết quả dưới dạng phân số tối giản):

a) 7/6 × 7/9 = …….

b) 5/4 + 1/2 = …….

c) 11/9 − 1/6 = …….

Câu 11. *(1 điểm)* Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 218,55 + 42,5 = ……

b) 225,2 − 91,43 = ……

c) 37,5 × 4,2 = ……

d) 52,56 : 2,4 = ……

Câu 12. *(1 điểm)* Viết số thập phân (hoặc số) thích hợp vào chỗ chấm:

a) 7 m 8 cm = …… m

b) 2 kg 24 g = …… kg

c) 8 ha = …… m^2

d) 2200 m^2 = …… ha

Câu 13. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm (lấy $\pi = 3,14$):

a) Chu vi hình tròn bán kính 10 cm: …… cm

b) Diện tích hình tròn bán kính 10 cm: …… cm^2

c) Chu vi hình tròn đường kính 38 dm: …… dm

Câu 14. *(1 điểm)* Ngày thứ nhất cửa hàng bán được 33,6 kg gạo, ngày thứ hai bán ít hơn ngày thứ nhất 8,8 kg, ngày thứ ba bán được 11,56 kg. Hỏi trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

a) Ngày thứ hai bán được: …… kg

b) Cả ba ngày bán được: …… kg

c) Trung bình mỗi ngày bán được: …… kg

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 5 · Đề số 21

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	D	D	D	A	D	B	D

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) x = 28,87 − 6,17 = 22,7

b) x = 34,65 : 3,5 = 9,9

c) x = 51,8 − 47,46 = 4,34

Câu 10.

a) 7/6 × 7/9 = 49/54

b) 5/4 + 1/2 = 7/4

c) 11/9 − 1/6 = 19/18

Câu 11.

a) 218,55 + 42,5 = 261,05

b) 225,2 − 91,43 = 133,77

c) 37,5 × 4,2 = 157,5

d) 52,56 : 2,4 = 21,9

Câu 12.

a) 7,08

b) 2,024

c) 80 000

d) 0,22

Câu 13.

a) 10 × 2 × 3,14 = 62,8

b) 10 × 10 × 3,14 = 314

c) 38 × 3,14 = 119,32

Câu 14.

Ngày thứ hai: 33,6 − 8,8 = 24,8 (kg)

Cả ba ngày: 33,6 + 24,8 + 11,56 = 69,96 (kg)

Trung bình: 69,96 : 3 = 23,32 (kg)